TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 142/2019/DS-ST.
Ngày: 22-11-2019.
V/v tranh chấp HĐ vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Thị Chi.

Bà Võ Thị Mỹ Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Minh Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Ngày 22 tháng 11 năm 2019 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố V tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 913/2019/QĐXX-ST ngày 01 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1031/2019/QĐST-DS ngày 29/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1984, nơi cư trú: Số nhà 33, đường L, Phường M, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Chị Mai Thị Yến L, sinh năm 1973, nơi cư trú: Số nhà 89, đường T, Phường N, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 16 tháng 9 năm 2019, anh Nguyễn Thanh P (nguyên đơn) trình bày: Từ ngày 26/6/2018 đến ngày 19/9/2018 chị L có vay của anh P nhiều lần tiền, với tổng số tiền vay là 12.500.000 đồng và có hẹn đến ngày 19/11/2018 chị sẽ trả cho anh P tổng các khoản tiền vay mượn trước đây 12.500.000 đồng, nhưng chị L không thực hiện đúng lời hứa. Nay anh P yêu cầu giải quyết buộc chị L trả cho anh số tiền nêu trên, không yêu cầu tính lãi suất và anh tự nguyện trả lại chị L hai xe môtô mà chị L giao anh làm tài sản bảo đảm cho số nợ vay.

Bị đơn đã được đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng từ khi thụ lý vụ án, hòa giải và xét xử, nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Thanh P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc chị Mai Thị Yến L trả cho anh số tiền vay nhiều lần là 12.500.000 đồng, theo các giấy nhận vay tiền ngày 26/6/2018, 23/8/2018 và 19/9/2018. Do đó, đây là tranh chấp hợp vay tài sản, theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng; đối với bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không lý do, nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng nguyên đơn, bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Theo chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, việc bị đơn vay tiền của nguyên đơn là có thật, theo các giấy nhận vay tiền ngày 26/6/2018, 23/8/2018 và 19/9/2018, trong các giấy vay tiền không thể hiện tính lãi suất, nguyên đơn cũng trình bày không có tính lãi, nên việc vay mượn của hai bên là không có lãi suất, bị đơn hứa đến ngày 19/11/2018 trả số nợ vay 12.500.000 đồng, nhưng bị đơn không thực hiện, nên nguyên đơn kiện yêu cầu buộc bị đơn trả số nợ như đã nêu trên là có căn cứ chấp nhận, đúng theo quy định tại các Điều 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự. Đồng thời, anh P đồng ý trả lại cho chị L hai xe môtô mà chị thế chấp cho anh để vay tiền, yêu cầu này cần được ghi nhận sự tự nguyện của anh P là phù hợp.

[3] Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tính bằng 5% giá trị trên tổng số tiền mà bị đơn phải hoàn lại cho nguyên đơn, như vậy án phí chị L phải nộp là 625.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

1. Về nội dung:

- Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thanh P; buộc chị Mai Thị Yến L có trách nhiệm trả cho anh P số tiền 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Ghi nhận sự tự nguyện của anh P, về việc tự nguyện trả lại cho chị L một xe môtô biển kiểm soát số 59N1-141.55 và một xe môtô biển kiểm soát số 64B1-941.18 (được ghi trong các biên nhận ngày 23/8/2018 và 19/9/2018).

2. Về án phí:

- Buộc chị Mai Thị Yến L phải nộp 625.000 đồng (*Sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng),* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Anh Nguyễn Thanh P không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí đã nộp 312.500 đồng (*Ba trăm mười hai ngàn năm trăm đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, theo biên lai thu tiền số 0004743 ngày 30/7/2019 được hoàn trả lại cho anh P.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Hồ Thanh Hồng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TP V;
- CC THADS TP V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.